

Số: /HD - SVHTTDL

Hà Giang, ngày tháng 6 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện chỉ tiêu 2.2 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 – 2025

Thực hiện Quyết định số 1176/QĐ-UBND, ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh về ban hành Quy định tiêu chí 2.2: Thôn thông minh trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 – 2025;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu 2.2 thuộc bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. CĂN CỨ ĐỂ ĐÁNH GIÁ

- Luật Di sản văn hóa (năm 2001) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa (năm 2009) (Các điều: 17, 18, 20, 21, 22, 24, 25, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 41, 42, 43, 45);

- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

- Nghị định số 109/2017/NĐ-CP ngày 21/9/2017 quy định về bảo vệ và quản lý Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam;

- Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

- Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;

- Quyết định số 148/QĐ - TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quyết định Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Sản phẩm: Dịch vụ du lịch cộng đồng du lịch sinh thái và điểm du lịch);

- Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã (Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL);

- Thông tư số 06/2010/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn (Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL);

- Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/4/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 quy định mẫu về tổ chức hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn (Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL);

- Thông tư 01/2017/TT-BTNMT ngày 09/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở thể dục thể thao (Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT);

- Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/6/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể và lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể để đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL);

- Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh (Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL);

- Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL).

- Hướng dẫn số 1064/HD-BVHTTDL ngày 30/03/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025.

- Quyết định số 1324/QĐ-UBND, ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và tổ chức công bố “Làng Văn hóa du lịch tiêu biểu gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)” tỉnh Hà Giang;

* Trong trường hợp các văn bản nêu trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản mới.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thông minh về văn hóa

1.1. Đối với Nhà văn hóa thôn

- Diện tích đất từ 200m² trở lên đối với các thôn vùng I và II theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 100m² trở lên đối với các thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn;

- Đảm bảo chỗ ngồi tối thiểu bằng số hộ gia đình trong thôn; tủ sách có ít nhất 100 đầu sách; hệ thống âm thanh và trang thiết bị khác đảm bảo sinh hoạt

văn hóa, văn nghệ; trong khuôn viên nhà văn hóa có bồn hoa; diện tích trồng cây xanh tối thiểu từ 5% trở lên;

- Hàng rào bằng cây xanh hoặc hàng rào khác được phủ cây xanh;
- Có công trình vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn;
- Thu hút từ 40% trở lên số người dân trong thôn tham gia hoạt động trong năm tại Nhà văn hóa thôn:
- Có mô hình hoạt động văn hóa, thể thao tiêu biểu đặc trưng của địa phương thu hút được trên 60% người dân tham gia;
- Lắp đặt các trang thiết bị thông minh, kết nối internet; bố trí ít nhất từ 2-4 máy tính phục vụ sinh hoạt cộng đồng;

1.2. Đối với Khu thể thao thôn

- Diện tích đất từ 300m² trở lên đối với các thôn vùng I và II theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 200m² trở lên đối với các thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn;
- Có một số dụng cụ thể thao phù hợp với phong trào thể thao quần chúng ở địa phương;
- Thu hút từ 25% trở lên người dân trong thôn tham gia hoạt động thể dục thể thao thường xuyên.

1.3. Về Văn hóa

- Thôn được công nhận và giữ vững danh hiệu "Thôn Văn hóa" liên tục từ 5 năm liên tục trở lên;
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn Gia đình văn hóa hằng năm đạt từ 85% trở lên;
- 100% người dân trong thôn được phổ biến và thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương, hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội và trong đời sống sinh hoạt hằng ngày;
- Người dân ứng xử văn minh lịch sự; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tại địa phương;
- 100% người dân trong thôn chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, quy ước, hương ước, không bị phê bình, cảnh cáo trở lên (bằng văn bản);

1.4. Về công tác bảo tồn, phát huy loại hình di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn

- 100% di tích trên địa bàn thôn (nếu có) được kiểm kê, hoàn thiện hồ sơ khoa học và pháp lý;
- 100% di tích trên địa bàn thôn (nếu có) được bảo vệ, được cắm bia, biển;
- Trên địa bàn thôn không để xảy ra các hoạt động khiêu nài, khiêu kiện về di tích, danh thắng; không vi phạm trong hoạt động trùng tu, tôn tạo di tích;

2. Thông minh về Du lịch

1. Có trang thông tin điện tử (website) giới thiệu điểm du lịch đặc trưng tiêu biểu thu hút khách du lịch của thôn;
2. Có nhiều hoạt động quảng bá trên trang thông tin điện tử (website). Có phim ngắn (video clip), tranh ảnh áp-phích (poster), tờ rơi, tập gấp quảng bá về dịch vụ du lịch ở thôn;
3. Các hộ trong thôn kinh doanh dịch vụ lưu trú Homestay có sử dụng đặt hàng trực tuyến (online) trong nước và quốc tế uy tín (Booking, Agoda, Trip Advisor, Traveloka, iVivu...);
4. Điểm du lịch của thôn được gắn mã QR Code trong thông tin, giới thiệu tại các điểm tham quan;
5. Có hệ thống hỗ trợ du khách tiếp cận với các dịch vụ du lịch trong hệ sinh thái du lịch thông minh (đặt dịch vụ lưu trú Homestay, ăn uống, di chuyển, mua sắm, thanh toán trực tuyến...);
6. Sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn, an toàn, chất lượng cao, mang đặc sắc địa phương và được du khách đánh giá cao qua phiếu đánh giá hoặc bình chọn của khách hàng trên các trang điện tử dịch vụ lữ hành, du lịch uy tín (Booking, Agoda, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...);
7. Thái độ phục vụ thân thiện, nhanh nhẹn, chu đáo, được du khách đánh giá cao qua phiếu đánh giá hoặc bình chọn của khách hàng trên các trang điện tử dịch vụ lữ hành, du lịch uy tín (Booking, Agoda, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...).

Lưu ý: Các nội dung khác thực hiện theo Hướng dẫn số 02/HD-SVHTTDL ngày 08/8/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Triển khai các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 – 2025.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương thông tin về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Qua Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình) để kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Văn phòng điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng: VP, QLVHGD, QLDSVH, QL DL;
- Phòng VHTT các huyện, thành phố;
- UBND các xã trên địa bàn tỉnh;
- VnptlOffice;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Hoài